

Số: 15/2021/QĐST - HNGĐ

Thành phố Sơn La, ngày 18 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 18/2021/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2021.

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Tổ 1, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn C, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Tổ 1, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 38, 60 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn C.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung*: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Minh H, sinh ngày 14/6/2010 đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Trần Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

*Về tài sản chung:* Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn C theo biên bản thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng ngày 05/11/2021 tại Văn phòng Công chứng L, cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị T được toàn quyền sở hữu, sử dụng quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở là 01 căn nhà 04 tầng và quyền sử dụng đất tại địa chỉ: Tổ B, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La theo “Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở” số CI 286659; Sổ vào sổ cấp GCN: CS 00210; QĐ số: 320/QĐ-VPĐKĐĐ do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La cấp ngày 14/12/2017 đứng tên Trần Văn C, Nguyễn Thị T. Thực trạng thửa đất được ghi cụ thể trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. Chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho anh Trần Văn C số tiền 900.000.000đ (chín trăm triệu đồng).

*Về nợ chung:* Không có.

*Về tài sản riêng:* Không có.

*Về án phí:* Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000170 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Chị Nguyễn Thị T được hoàn trả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS Thành phố Sơn La;
- UBND phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Phan Thị Hoa**